



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 01/03/2025 (Saturday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
2.1	20:25	23:45	↗
3.9	01:46	05:00	↘
0.6	08:39	12:00	↗
3.8	15:13	18:30	↘
1.8	21:01	00:30	↗
3.9	02:37	06:00	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Anh	MCC ANDALAS	8.75	148	9,954	P/s3 - CL7	00:30	//0400	A1-A2
2	Nhật - M.Hùng	INCHEON VOYAGER	10.8	196	27,828	P/s3 - BP6	00:30	thả neo, tăng cường dây	A1-A5
3	Uy - H.Thanh	CTP FORTUNE	8.8	162	14,855	P/s3 - CL1	08:30	//1200	A2-A3
4	N.Hoàng	NUUK MAERSK	10	172	26,255	P/s3 - BP7	01:30	Thả neo, tăng cường dây	A1-A5
5	M.Hải	INFINITY	9	172	17,119	P/s3 - CL3	07:20	//1030	A2-A6
6	Khái - M.Cường	UNI POPULAR	8.9	182	17,887	P/s3 - CL7	08:30	//1200	A2-A5
7	P.Cần	SITC GUANGDONG	9.2	172	17,360	P/s3 - CL C	19:30	//2230	A1-A3
8	P.Hung	SITC SHANDONG	8.2	172	17,119	P/s3 - CL4	14:30	//1700	A5-A9
9	Tân	XIN MING ZHOU 90	8	139	11,191	H25 - TCHP	13:30	SR	08-12
10	Đặng - Chính	TS HOCHIMINH	10.5	189	27,208	P/s3 - BP6	14:30	Thả neo, tăng cường dây	A5-A9
11	Son	POS HOCHIMINH	9.5	173	18,085	P/s3 - CL3	20:00	//1700	A3-A6
12	Quyết	HONG AN	9.8	172	18,724	P/s3 - CL1	19:30	//1700	A2-A9
13	V.Hải	XIN MING ZHOU 108	8.2	172	18,731	H25 - TCHP	14:30	SR-MP	08-12
14	P.Tuấn	KUMASI	9.7	196	26,061	P/s3 - CL6	19:30	Cano DL	A2-A5